**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ QUỐC PHÒNG**

**HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ**

**Họ và tên**

**Vũ Xuân Hoàn**

**TÊN ĐỀ TÀI**

**Xây dựng website học trực tuyến trên nền tảng mã nguồn mở Moodle**

**CHUYÊN NGÀNH: CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM**

**ĐỀ CƯƠNG ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC**

**Hà Nội - Năm 2017**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ QUỐC PHÒNG

**HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ**

**ĐỀ CƯƠNG ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC**

Chuyên ngành: **Công Nghệ Phần Mềm**

Mã số:

Ngày giao đồ án: tháng 8 năm 2017

Ngày nộp đồ văn: tháng 1 năm 2018

Tên đề tài:

**Xây dựng website học trực tuyến trên nền tảng mã nguồn mở Moodle**

Học viên thực hiện: Vũ Xuân Hoàn

Lớp: TH12A

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

1. Hướng dẫn chính:

Họ và tên : Ngô Hữu Phúc

Học hàm học vị : Tiến sĩ

Đơn vị : Khoa CNTT Học viện KTQS

1. Đồng hướng dẫn:

Họ và tên :

Học hàm học vị :

Đơn vị : Khoa CNTT Học viện KTQS

**Hà Nội - Năm 2017**

**ĐỀ CƯƠNG ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC**

**Tên đề tài:** Xây dựng website học trực tuyến trên nền tảng mã nguồn mở Moodle

**Chuyên ngành**: Công nghệ phần mềm

Thời gian thực hiện:

* **Cơ sở khoa học và tính thực tiễn của đề tài:**
* **Cơ sở khoa học:**

Trong xã hội toàn cầu hóa ngày nay, học tập là việc cần làm trong suốt cuộc đời không chỉ để đứng vững trong thị trường việc làm đầy cạnh tranh mà còn giúp nâng cao kiến thức văn hóa và xã hội của mỗi người. Chúng ta cần học những kỹ năng mới, đồng thời bồi dưỡng nâng cao những kỹ năng sẵn có và tìm ra những cách thức mới và nhanh hơn để học những kỹ năng này.

Nền kinh tế thế giới đang bước vào giai đoạn kinh tế tri thức. Vì vậy, việc nâng cao hiệu quả chất lượng giáo dục, đào tạo sẽ là nhân tố sống còn quyết định sự tồn tại và phát triển của mỗi quốc gia, công ty, gia đình và cá nhân. Hơn nữa, việc học tập không chỉ bó gọn trong việc học phổ thông, học đại học mà là học suốt đời. E-learning chính là một giải pháp hữu hiệu giải quyết vấn đề này.

E-learning là một thuật ngữ thu hút được sự quan tâm, chú ý của rất nhiều người hiện nay.Tuy nhiên, mỗi người hiểu theo một cách khác nhau và dùng trong các ngữ cảnh khác nhau. Do đó,chúng ta sẽ tìm hiểu các khía cạnh khác nhau của E-learning. Điều này sẽ đặc biệt có ích cho nhữngngười mới tham gia tìm hiểu lĩnh vực này.

E-learning là một phương pháp hiệu quả và khả thi, tận dụng tiến bộ của phương tiện điện tử, internet để truyền tải các kiến thức và kĩ năng đễn những người học là cá nhân và tổ chức ở bất kì nơi nào trên thế giới tại bất kì thời điểm nào. Với các công cụ đào tạo truyền thông phong phú, cộng đồng người học online và các buổi thảo luận trực tuyến, E-learning giúp mọi người mở rộng cơ hội tiếp cận với các khóa học và đào tạo nhưng lại giúp giảm chi phí

* **Tính thực tiễn:**
* **Mục tiêu của đề tài:**

Mục tiêu của đề tài là xây dụng website học trực tuyến theo tiêu chuẩn quốc tế được áp dụng thành công trên nhiều quốc gia dựa trên nền tảng mã nguồn mở Moodle.

* **Phương pháp nghiên cứu:**
* **Về lý thuyết:**

Có một số hình thức đào tạo bằng E-learning, cụ thể như sau:

− Đào tạo dựa trên công nghệ (TBT - Technology-Based Training) là hình thức đào tạo có sự áp dụng công nghệ, đặc biệt là dựa trên công nghệ thông tin.

− Đào tạo dựa trên máy tính (CBT - Computer-Based Training). Hiểu theo nghĩa rộng, thuật ngữ này nói đến bất kỳ một hình thức đào tạo nào có sử dụng máy tính. Nhưng thông thường thuật ngữ này được hiểu theo nghĩa hẹp để nói đến các ứng dụng (phần mềm) đào tạo trên các đĩa CD-ROM hoặc cài trên các máy tính độc lập, không nối mạng, không có giao tiếp với thế giới bên ngoài. Thuật ngữ này được hiểu đồng nhất với thuật ngữ CD-ROM Based Training.

− Đào tạo dựa trên web (WBT - Web-Based Training): là hình thức đào tạo sử dụng công nghệ web. Nội dung học, các thông tin quản lý khoá học, thông tin về người học được lưu trữ trên máy chủ và người dùng có thể dễ dàng truy nhập thông qua trình duyệt Web. Người học có thể

giao tiếp với nhau và với giáo viên, sử dụng các chức năng trao đổi trực tiếp, diễn đàn, e-mail... thậm chí có thể nghe được giọng nói và nhìn thấy hình ảnh của người giao tiếp với mình.

− Đào tạo trực tuyến (Online Learning/Training): là hình thức đào tạo có sử dụng kết nối mạng để thực hiện việc học: lấy tài liệu học, giao tiếp giữa người học với nhau và với giáo viên...

− Đào tạo từ xa (Distance Learning): Thuật ngữ này nói đến hình thức đào tạo trong đó người dạy và người học không ở cùng một chỗ, thậm chí không cùng một thời điểm. Ví dụ như việc đào tạo sử dụng công nghệ hội thảo cầu truyền hình hoặc công nghệ web.

* **Về thực nghiệm:**

Moodle (viết tắt của Modular Object-Oriented Dynamic Learning Environment) được sáng lập năm 1999 bởi Martin Dougiamas, người tiếp tục điều hành và phát triển chính của dự án. Do không hài lòng với hệ thống LMS/LCMS thương mại WebCT trong trường học Curtin của Úc, Martin đã quyết tâm xây dựng một hệ thống LMS mã nguồn mở hướng tới giáo dục và người dùng hơn. Từ đó đến nay Moodle có sự phát triển vượt bậc và thu hút được sự quan tâm của hầu hết các quốc gia trên thế giới và ngay cả những công ty bán LMS/LCMS thương mại lớn nhất như BlackCT (BlackBoard + WebCT) cũng có các chiến lược riêng để cạnh tranh với Moodle.

Moodle là một nền tảng cho học trực tuyến có mã nguồn mở. Moodle có một số lượng rất lớn người sử dụng với 9.237 website đã đăng ký tại 147 quốc gia với 2.587.905 người sử dụng tại 242.342 khóa học vào năm 2006.

Moodle được xây dựng theo các module hướng tới dịch vụ học trực tuyến, hỗ trợ quản lý lớp học, bài giảng, tương tác trực tiếp giữa giáo viên và học viên, hỗ trợ media giúp các bài học sinh động và đa dạng. các diễn đàn của bài giảng giúp học viên có thể trao đổi nội dung môn học, thiết lập lịch học cá nhân. Đối với người quản lý có thể quản lý tình hình các lớp học, tình trạng học viên và giảng viên, quản lý tài nguyên môn học

* **Nội dung nghiên cứu:**

Nội dung luận văn gồm một số vấn đề chính sau:

**ĐẶT VẤN ĐỀ**

Chương 1: ???

1.1. ???

1.2. ???

Chương 2: ???

2.1. ???

2.2. ???

Chương 3:

3.1. ???

3.2. ???

Chương 4:

4.1. ???

4.2. ???

**5. Tài liệu tham khảo:**

**6. Dự kiến kế hoạch thực hiện:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung công việc** | **Thời gian**  **thực hiện** | **Địa điểm**  **thực hiện** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |

**7. Các cơ quan, đơn vị cần liên hệ:**

* Khoa CNTT - HVKTQS

**8. Kinh phí thực hiện đề tài, điều kiện đảm bảo:**

* Tự thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| **CHỦ NHIỆM BỘ MÔN** | *Ngày tháng năm 2014*  **NGƯỜI LẬP ĐỀ CƯƠNG** |
| **CHỦ NHIỆM KHOA** | **GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN** |